THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 23/2014/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Du lịch trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật du lịch ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Du lịch trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Tổng cục Du lịch là tổ chức trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về du lịch trong phạm vi cả nước, quản lý các dịch vụ công về du lịch theo quy định của pháp luật.

2. Tổng cục Du lịch có tư cách pháp nhân, có con dấu hình Quốc huy, có tài khoản riêng tại Kho bạc nhà nước và trụ sở tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định:

a) Các dự án luật, pháp lệnh, các dự thảo nghị quyết của Quốc hội, của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các dự thảo nghị quyết, nghị định của Chính phủ về du lịch và các dự án, đề án khác theo phân công của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

b) Chiến lược, quy hoạch tổng thể phát triển du lịch; chương trình xúc tiến du lịch quốc gia, chương trình hành động du lịch quốc gia, dự án, đề án và công trình

quan trọng quốc gia về du lịch; các dự thảo quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về du lịch;

c) Việc đàm phán, ký kết, gia nhập điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về du lịch theo quy định của pháp luật; cho phép đặt Văn phòng đại diện cơ quan du lịch của nước ngoài của tổ chức du lịch quốc tế và khu vực tại Việt Nam;

d) Hồ sơ đề nghị công nhận khu du lịch quốc gia, tuyến du lịch quốc gia, điểm du lịch quốc gia.

2. Trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định:

a) Kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm về phát triển du lịch; các đề án, dự án về du lịch;

b) Các thông tư, quyết định, chỉ thị về du lịch; các quy định về tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật và các văn bản khác trong lĩnh vực du lịch;

c) Quy định tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch, tàu thủy du lịch, khu du lịch, điểm du lịch, cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch cho cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch;

d) Quy chế điều tra, đánh giá, phân loại tài nguyên du lịch; Quy chế quản lý khu du lịch thuộc ranh giới hành chính từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên;

đ) Quy định về bảo vệ, tôn tạo, phát triển, khai thác, sử dụng tài nguyên du lịch và môi trường du lịch các khu du lịch, điểm du lịch quốc gia;

e) Quy định, hướng dẫn về điều kiện, thủ tục, hồ sơ cấp, đổi, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận thuyết minh viên du lịch;

g) Làm thường trực Hội đồng cấp chứng chỉ nghiệp vụ du lịch (VTCB) theo thỏa thuận công nhận nghề lẫn nhau của các nước ASEAN mà Việt Nam đã tham gia ký kết năm 2009;

h) Các quy định về tiêu chuẩn chức danh trong ngành du lịch;

i) Các văn bản hướng dẫn thực hiện quy định của pháp luật về: kinh doanh lữ hành; lưu trú du lịch; quảng bá, xúc tiến du lịch; quy hoạch phát triển du lịch; kinh doanh phát triển khu du lịch, điểm du lịch và các dịch vụ du lịch khác.

3. Tổng cục Du lịch chỉ đạo và tổ chức thực hiện:

a) Hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch, dự án về du lịch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Tổ chức các hoạt động xúc tiến du lịch ở trong nước và ở nước ngoài; điều phối các hoạt động xúc tiến du lịch liên vùng, liên địa phương theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

c) Xây dựng các sản phẩm tuyên truyền, quảng bá du lịch, các chương trình, sự kiện, hội nghị, hội chợ, hội thảo về du lịch cấp quốc gia, khu vực và quốc tế;

d) Nghiên cứu, khảo sát, đánh giá, phân loại thị trường du lịch ở trong nước và ở nước ngoài; nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách phát triển thị trường, sản phẩm du lịch và nguồn nhân lực du lịch;

đ) Xây dựng và hướng dẫn sử dụng, khai thác, quản lý cơ sở dữ liệu du lịch quốc gia và tổ chức thông tin du lịch tại các cửa khẩu quốc tế và các khu du lịch;

e) Kiểm tra việc thực hiện các điều ước quốc tế về du lịch mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc gia nhập, các thỏa thuận quốc tế, các chương trình, dự án quốc tế tài trợ về du lịch theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và theo quy định của pháp luật;

g) Tổ chức thực hiện các dự án đầu tư về du lịch thuộc thẩm quyền theo phân công, phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và theo quy định của pháp luật;

h) Quyết định xếp hạng và thu hồi quyết định xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch và tàu thủy du lịch từ 3 sao trở lên, hạng cao cấp cho biệt thự du lịch và căn hộ du lịch theo quy định của pháp luật;

i) Cấp, cấp lại, gia hạn, đổi, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế; cấp, gia hạn, đổi, sửa đổi, thu hồi giấy phép thành lập chi nhánh của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam theo quy định của pháp luật;

k) Quản lý việc cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch và giấy chứng nhận thuyết minh viên theo quy định của pháp luật;

l) Quản lý các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng cục Du lịch, các tổ chức thực hiện dịch vụ công thuộc lĩnh vực du lịch theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

m) Tổ chức thực hiện công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và bảo vệ môi trường trong lĩnh vực du lịch và tài nguyên du lịch theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

n) Giúp Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện quản lý nhà nước đối với nội dung hoạt động của các hội và tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực du lịch theo quy định của pháp luật;

o) Thực hiện cải cách hành chính theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính được Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt;

p) Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, phối hợp thanh tra, thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực du lịch theo quy định của pháp luật;

q) Tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong hoạt động du lịch theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và theo quy định của pháp luật;

r) Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Tổng cục Du lịch; quyết định luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, nghỉ hưu, thôi việc, khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách, phối hợp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và những người làm công tác du lịch theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và theo quy định của pháp luật;

s) Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật;

t) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Vụ Lữ hành.

2. Vụ Khách sạn.

3. Vụ Thị trường du lịch.

4. Vụ Kế hoạch, Tài chính.

5. Vụ Hợp tác quốc tế.

6. Vụ Tổ chức cán bộ.

7. Văn phòng.

8. Viện Nghiên cứu phát triển du lịch.

9. Tạp chí Du lịch.

10. Báo Du lịch.

11. Trung tâm Thông tin du lịch.

Các đơn vị quy định từ khoản 1 đến khoản 7 Điều này là các tổ chức giúp Tổng cục trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước; các đơn vị quy định từ khoản 8 đến khoản 11 Điều này là các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng cục Du lịch.

Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức, đơn vị thuộc Tổng cục Du lịch.

Điều 4. Lãnh đạo Tổng cục Du lịch

1. Tổng cục Du lịch có Tổng cục trưởng và không quá 03 Phó Tổng cục trưởng.

2. Tổng cục trưởng và các Phó Tổng cục trưởng do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động theo quy định của pháp luật.

3. Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Tổng cục Du lịch. Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 5 năm 2014 và thay thế Quyết định số 63/2008/QĐ-TTg ngày 19 tháng 5 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Du lịch trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng